

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị T - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà 26/23, đường Phạm Vũ Kh, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Tạ Thanh H - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số nhà 26/23, đường Phạm Vũ Kh, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Tạ Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con:

+ Giao cháu Tạ Mai L, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2013 cho chị Bùi Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

+ Giao cháu Tạ Mai Ph, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2009 cho anh Tạ Thanh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị Bùi Thị T và anh Tạ Thanh H đều không yêu

cầu Tòa án giải quyết.

* Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2 Về con riêng: Chị Bùi Thị T và anh Tạ Thanh H đều thống nhất anh chị không ai có con riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3 Về chia tài sản: Chị Bùi Thị T và anh Tạ Thanh H đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Thị T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001268 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Tú